Tôi và Những ngày cuối tháng 4 năm nào

Nguyễn Vô Danh

Ngày đó tôi còn ở cái tuổi ăn chưa no, lo chưa tới, và đang còn mài đũng quần trên ghế nhà trường, nhưng tôi có cái linh cảm mạnh mẽ như là miền Nam sắp đi qua một giai đoạn rất tối tăm vì tiếng súng và tiếng bom đạn pháo kích mỗi ngày một gần hơn. Đến gần cuối tháng 4, tôi dường như không còn muốn nghe tin tức nữa vì toàn là tin về chiến tranh đầy chết chóc. Tôi đã cố gắng làm mọi thứ những gì tôi có thể trong tầm tay với nhưng đều vô vọng. Đến lúc này thì niềm tin vào cái định mệnh tươi sáng mà cách đây gần mười hôm còn vững như bàn thạch đã gần như tan biến. Sau cùng thì tôi đã về nhà đối diện với thực tế vì gối đã mòn và chân đã mỏi đêm 28 tháng 4. Ngồi sau nhà nhìn cái vườn nhỏ trong bóng đêm mà lòng tan nát, ngổn ngang trăm mối. Phải chăng tôi đã đầu hàng với số mạng? Phải chăng tôi ngồi chờ đợi những gì sắp đến và sẽ phải đến?. Hình như mọi chuyện đã được an bài rồi ! Thêm nữa tháng 4 lại sắp hết - tôi nhớ lại lời bạn tôi đã nói như vậy.

Trước đó khoảng 2 tuần, vì tình trạng chiến tranh tôi cùng các sinh viên đồng khóa còn ngồi trong phòng thi sớm cuối năm tại trường Nông Lâm Súc ở Búng tỉnh Bình Dương. Đang thi buổi sáng, thì chợt người Giám Thị gọi tôi ra khỏi phòng thi. Tôi hơi ngỡ ngàng khi bước ra và gặp anh rể tôi từ Sài Gòn lên. Anh bảo tôi phải về gấp vì tình hình đã đến lúc nguy cập. Anh là một trong số vài người may mắn thoát ra khỏi Nha Trang trên con tàu chở gạo về tới Vũng Tàu ngày hôm qua. Theo lời anh kể thì khi anh ra tới Nha Trang (từ Bảo Lộc) thì được cô em họ là 1 Phó Ty Hành Chánh ở đó báo là không còn tàu Hải Quân giúp người di tản nữa. Các tàu đã rút hết. Cô đang bị kẹt lại, nhưng chưa được lệnh rời nhiệm sở. Không thể ngồi yên chịu trận, anh bắt đầu lục lạo tìm lối thoát. Qua người quen giới thiệu, anh liên lạc được một chủ tàu gạo bằng lòng cho anh đi Vũng Tàu với điều kiện phải đặt cọc trước một số tiền khá lớn ngay tức thì, và ông sẽ trở lại đón anh tuần sau nếu tình hình cho phép. Khi gặp tôi, anh nói chỉ cần trễ 1 giờ, 1 buổi hay 1 ngày, là cuộc đời có thể đi qua ngõ rẽ khác trong tình cảnh hiện nay. Nghe lời anh, tôi bỏ thi hôm đó và những ngày kế tiếp, bỏ luôn những đồ dùng ở nhà trọ, và cũng không kịp nói lời từ giã vài người bạn thân và cô bạn gái. Anh kéo tôi lên ngay xe đò trước trường trực chỉ về Sài Gòn tức thì. Hôm đó mắt tôi nhòa đi khi xe đò chuyển bánh. Lúc ấy cái cảm giác lạ lắm như là đây là lần cuối cùng mà tôi còn nhìn được mái trường thân yêu này.

Khi về đến nhà thì mới hay mẹ tôi đang lo cho người chị và 3 đứa em di tản với người cậu qua đường bay Tân Sân Nhất (TSN). Trong 4 ngày kế tiếp, tôi khá cực vì phải luôn tiếp tục chuyển đồ dùng, thuốc men, giấy tờ hồ sơ, và đồ ăn thức uống tới 1 vi la gần TSN nơi người chị và các em đang tạm trú chờ được đón vào phi trường có thể là bất cứ lúc nào. Ngày nào tôi cũng phải đi vài chuyến khá xa từ Khánh Hội lên đây. Mệt mỏi vì hành trình mỗi ngày như thế, và buồn chán vì viễn ảnh về những gì sắp xẩy ra cho những người phải ở lại (trong đó có tôi) một khi nhóm bên kia chiếm được miền Nam. Họ sẽ không từ bỏ bất cứ hành động nào để hủy diệt và san bằng xã hội miền Nam xuống cho tương đồng với xã hội thấp kém miền Bắc. Các cuộc trả thù sẽ tiếp diễn. Cứ nhìn các việc đã xẩy ra trong các xã hội Cộng Sản trên thế giới thì thấy ngay cái mẫu số chung đó. Nhưng đến ngày thứ năm thì tôi lại phải đi đón chị em tôi về nhà vì chuyến đi không thành vào giờ chót. Hôm đó thật cực nhọc vì chiếc xe Honda PC mỗi chuyến chỉ chở được một người và ít đồ. Tôi thật mỏi mệt từ thể xác lẫn tâm hồn vì phải đi quá nhiều chuyến mới xong.

Sau chuyến cuối cùng, khi về đến nhà tôi quá mệt, không thiết ăn uống, và tôi nằm dài dưới sàn xi măng trong nhà gần bàn thờ Phật và ngủ thiếp đi. Trong giấc mơ, tôi thấy mình đang nằm trên bãi cỏ trên sườn đồi nhà người quen. Các em tôi thì đang nô đùa với con nít hàng xóm phía trước nhà. Trong giấc mơ tôi biết mình đang ở hải ngoại. Tôi vui lắm, và tôi tiếp tục ngủ vùi vì gió mát và không khí trong lành. Tôi ngủ như chưa bao giờ được ngủ. Khi thức dậy, và nhận ra mình còn ở trong căn nhà ở Khánh Hội, thì bao niềm vui trong lòng tan biến. Chỉ trong một thoáng, sự thất vọng và buồn chán quay về chiếm ngự tâm hồn. Những lúc nghĩ đến những chuyện có thể xẩy ra khi nhóm người khát máu này vào đây, có khi tôi muốn kết liễu cuộc sống thay vì sẽ phải chịu đựng bao nhiêu năm còn lại. Nhưng, ... tại sao tôi lại có giấc mộng kỳ lạ đó? Bao nhiêu câu hỏi tại sao và tại sao cứ vây quanh, nhưng câu trả lời thì biệt vô âm tín. Sau một đêm thao thức, tôi tìm được 1 câu trả lời, và câu trả lời này làm tôi phấn khởi vô cùng. Có lẽ Trời Phật thấy tôi là kẻ hiền lành đang bị lao tâm lao lực, và đang bị dồn vào đường cùng, Ngài đã cho tôi thấy cái tương lai gần qua giấc mơ kỳ diệu đó để giúp tôi qua được giai đoạn khó khăn này. Đó là câu trả lời duy nhất mà tôi tìm được. Nghĩ được điều này, lòng tôi rộ lên những nỗi vui mừng. Người tôi như mới được tiêm vào một mũi thần dược. Tôi như cây thiếu nước giờ được mưa. Một sinh lực mới đang hồi sinh trong tôi. Nhưng tôi phải làm gì bây giờ? Tôi biết là không được ngồi chờ sung rụng, và tôi biết là Ngài sẽ giúp tôi nếu tôi cố gắng.

Ngày hôm sau tôi qua cầu chữ Y thăm 1 người bạn khá thân là con trai của 1 sĩ quan cao cấp xem bạn mình có thể giúp gì cho mình không. Câu trả lời là bạn cũng không biết phải làm gì và đi đâu. Mặc dầu không giúp được, nhưng bạn cảnh báo là khoảng cuối tháng 4 là mọi chuyện sẽ ngã ngũ vì nó vô tình nghe loáng thoáng cuộc điện thoại của Ba nó và cấp trên. Hai ngày kế tôi ghé vào thăm một người bạn khá thân trong phi trường TSN với hy vọng là nếu có cơ hội, tôi sẽ liều chạy theo người di tản lên máy bay trong lúc hoảng loạn. Chuyện cũng không xong vì phi đạo bị pháo kích. Các ngày sau đó, tôi cố gắng tìm một lối thoát. Tôi đã ra trước tòa Đại Sứ Mỹ xếp hàng chung với những người sắp rời VN với niềm hy vọng duy nhất là nếu gia đình nào được đi nhưng không trình diện đủ số người đã khai báo trong danh sách vì 1 lý do nào đó (đổi ý, kẹt xe, ngủ quên, say, chết, …), thay vì cả gia đình bị giữ lại chờ cho đủ số, tôi có thể xin đóng vai người đó cho đủ số để đi ngay. Thử 1 ngày nhưng không có kết quả. Rồi tôi nghe nói ở Hải Quân Công Xưởng (HQCX) là nơi để đi nhưng khốn nỗi là gia đình tôi không có ai trong Hải Quân. Tôi biết sở Ba Son đóng tàu kế bên. Bố tôi ngày xưa làm ở đây. Có thể xin việc thợ máy tạm thời, và từ bên sở này tôi có thể vào HQCX bằng đường bên trong phía sau. Chuyện cũng không thành vì các cửa ra vào sở Ba Son đều đóng kín. Mấy ngày sau, tôi đạp xe qua Tân Thuận coi đường đi Nhà Bè vì từ đây, theo trí óc nông cạn lúc bấy giờ, tôi nghĩ nó có thể đưa tôi ra cửa biển. Tốn bao nhiêu thì giờ mà không đi đến đâu. Xe đạp lại bị lũng lốp, làm tôi phải dẫn xe từ trong Tân Thuận về đến nhà mất 5 giờ đồng hồ. Mỏi mệt, thất vọng, đói và khát, tôi về đến nhà chiều tối ngày 28 tháng 4 với một giấc mộng tan vỡ. Mới 8 ngày trước, sau giấc chiêm bao, tôi đứng dậy với niềm tin mạnh mẽ. Bây giờ thì gần như hết rồi. Ngày mai là ngày 29, rồi ngày mốt là ngày 30 cuối tháng. Thế là xong. Bạn tôi nói như vậy. Không còn thì giờ nữa. Mà nếu có thêm thì giờ, tôi cũng không còn biết phải bắt đầu từ đâu nữa. Tôi đã làm mọi thứ mà tôi có thể nhưng không có kết quả. Bây giờ tôi ngồi đây ở căn nhà nơi tôi lớn lên ở Bến Súc cuối đường Hoàng Diệu, và chấp nhận những gì sắp đến. Tôi nghĩ về giấc mơ, nhưng ... mối hy vọng thật quá nhỏ nhoi là sẽ có một phép màu nào đó cứu gia đình tôi vào giây phút sau cùng. Quá mệt, tôi ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

Sáng hôm sau, ngày 29 tháng 4, thay vì nằm nhà vì giới nghiêm, tôi vác cần câu, chui qua lỗ chó dưới hàng rào bên kia đường cách nhà chừng 100 mét, len lỏi qua đám lau sậy, vào cầu ba (nơi tàu cặp bến) để câu cá. Chừng 1 tiếng đồng hồ ngồi câu, tôi thấy vài xe cảnh sát chở nhiều gia đình lên các tàu nhỏ

đang đậu ở bến. Tôi tới gần dự định là nếu họ không để ý, tôi sẽ leo lên tàu. Sau gần nửa giờ quan sát, thì cơ hội đã tới. Một bà khoảng 55 tuổi khiêng 2 túi đồ lên tàu một cách khó khăn. Tôi chạy ngay đến giúp bà mang lên tàu. Khi lên tàu, không thấy ai xét giấy tờ hay hỏi han gì tôi. Nếu có ai hỏi thì tôi sẽ nói đại là tôi là cháu Thiếu Tá Đức*. Sau một lúc đi lại trên tàu mà không bị ngăn cản, tôi đi gấp về nhà và cho gia đình biết đây là chỗ di tản mới. Tôi cứ nghĩ là tin này sẽ làm gia đình tôi vui lắm, nhưng không một ai trong gia đình tin đó là sự thật vì cách đây 2 tuần mẹ tôi sẵn sàng hy sinh tất cả gia tài dành dụm để lo cho chị và em tôi đi nhưng vẫn không xong. Bây giờ đã đi không tốn tiền mà lại quá thuận tiện ngay trước cửa nhà. Đây là chuyện không thể và không tưởng.

Vì không ai dám đi, tôi đành đi một mình khoảng 1 giờ trưa hôm đó. Sau vì thấy bao nhiêu người đi bằng cách này, gia đình tôi quyết định đi, và rời nhà lúc 4 giờ chiều. Chúng tôi thấy nhau trên sông Sài Gòn. Đến quá nửa đêm rạng sáng ngày 30 tháng 4, nhìn về hướng Sài Gòn thấy lửa cháy sáng 1 góc trời do bồn dự trữ xăng dầu ở Nhà Bè bị nổ. Sài Gòn ơi, vĩnh biệt. Đêm đó tôi gần như không ngủ. Sáng hôm sau, ngày 30 tháng 4, nghe tin trên radio là Tổng Thống Dương Văn Minh kêu gọi các anh em chiến sĩ VNCH buông súng. Thế là hết một chế độ nhân bản VNCH, và thay vào đó một chế độ man rợ và khát máu.

Để thay lời kết, tôi xin viết thêm vài dòng về “tương lai” ngắn sau 30/4. Hai hôm sau, tàu ra đến hải phận quốc tế và chúng tôi được Hạm Đội 7 Hải Quân của Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ cứu. Sau này khi đến Mỹ, tôi định cư với người bảo trợ tại Springfield, Virginia (cách trại Tỵ Nạn Pennsylvania 400 cây số). Khi về tới nhà người bảo trợ, tôi giựt mình khi nhìn thấy đồi cỏ dốc nơi tôi ngủ trong giấc mơ 4 tháng trước. Tôi không biết nói gì hơn ngoài việc tạ ơn Trời Phật.

(*) Thiếu Tá Đức chỉ là nhân vật tưởng tượng tôi nghĩ ra từ chữ Y Đức vì tôi có nghĩ đến việc học Y Khoa khi mới xong trung học, trong khi nhân vật Đại Tá Y là có thật. Ông Y ngày trước là Chỉ Huy Trưởng của Tổng Nha Cảnh Sát Sài Gòn. Nếu tôi nhớ không lầm thì Đại Tá Y là thân phụ của ca sĩ Nguyệt Ánh (thường hát chung với Việt Dzũng).